

# KỸ NĂNG ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG TỰ HỌC CỦA SINH VIÊN SƯ PHẠM LỊCH SỬ TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI 2: THỰC TRẠNG VÀ BIỆN PHÁP RÈN LUYỆN

Đặng Thị Thùy Dung<sup>1</sup>, Nguyễn Xuân Thanh<sup>1</sup>,  
Vũ Quỳnh Ngọc<sup>1</sup>, Nguyễn Văn Lợi<sup>1</sup>

**Tóm tắt:** *Đứng trước nhu cầu đổi mới toàn diện giáo dục ngày nay, việc khai thác và sử dụng công nghệ thông tin (CNTT) có vai trò đặc biệt quan trọng. Để đáp ứng được yêu cầu đặt ra sinh viên (SV) nói chung và SV sư phạm cần có kỹ năng ứng dụng CNTT trong quá trình học tập và làm việc. Bài báo này được thực hiện thông qua các phương pháp: nghiên cứu lý luận, điều tra thực tiễn và phân tích đối tượng để tìm ra biện pháp phát triển kỹ năng phù hợp cho SV. Nghiên cứu từng bước làm rõ những nội dung trọng tâm: hệ thống kỹ năng ứng dụng CNTT trong tự học, thực trạng, đề xuất một số biện pháp rèn luyện kỹ năng ứng dụng CNTT trong tự học dựa trên cơ sở khung năng lực ICT - CFT của UNESCO. Kết quả nghiên cứu góp phần nâng cao hiệu quả học tập cho SV chuyên ngành Sư phạm Lịch sử nói chung và SV Sư phạm Lịch sử Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2 nói riêng*

**Từ khóa:** *Tự học, sinh viên, ứng dụng CNTT trong tự học, sư phạm Lịch Sử, Kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin*

## 1. MỞ ĐẦU

Sự phát triển của phương tiện thiết bị công nghệ, mạng lưới Internet, hệ thống học liệu và thư viện số,... đã mở ra cơ hội học tập không biên giới cho mọi đối tượng, trong đó có SV nói chung và SV Sư phạm Lịch sử nói riêng. Để tận dụng các cơ hội mà công nghệ mang đến, nâng cao hiệu quả học tập, hướng đến phát triển năng lực (NL) toàn diện, kỹ năng tự học với CNTT là một kỹ năng thiết yếu cần hình thành cho SV thời đại 4.0. Khung NL CNTT và Truyền thông cho giáo viên (ICT - CFT) của UNESCO phiên bản 3.0 công bố năm 2018 sẽ là căn cứ quan trọng để xây dựng hệ thống kỹ năng ứng dụng CNTT cho SV Sư phạm Lịch sử, tìm hiểu thực trạng và định hướng các biện pháp để rèn luyện kỹ năng cho SV. Những phương pháp và kết quả nghiên cứu được trình bày sau đây sẽ từng bước trả lời cho câu hỏi nghiên cứu: *Làm thế nào để phát triển được kỹ năng ứng dụng CNTT trong tự học cho SV Sư phạm Lịch sử, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2?*

---

<sup>1</sup> Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2

## 2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

### 2.1. Quan điểm về kĩ năng ứng dụng CNTT trong tự học của SV Sư phạm Lịch sử

Theo Từ điển tiếng Việt, kỹ năng là “*khả năng vận dụng những kiến thức thu nhận được trong một lĩnh vực nào đó vào thực tiễn*” [1, p. 800]. Kỹ năng thể hiện khả năng thực hiện hiệu quả hành động, giải quyết những nhiệm vụ đặt ra phù hợp với mục tiêu và điều kiện cho phép trên cơ sở có kiến thức. Trong nghiên cứu về tâm lí học lứa tuổi và tâm lí học sư phạm, nhóm tác giả Lê Văn Hồng, Lê Ngọc Lan, Nguyễn Văn Thành cho rằng kỹ năng là “*khả năng vận dụng kiến thức (khái niệm, cách thức, phương pháp...) để giải quyết một nhiệm vụ mới*” [2, p. 80]. Dựa trên nghiên cứu các quan điểm về kỹ năng, chúng tôi cho rằng kỹ năng là *khả năng thực hiện hiệu quả hệ thống những thao tác vào thực tiễn, nhằm đạt được một mục tiêu nhất định, dựa trên cơ sở những hiểu biết, kiến thức của bản thân.*

Theo quan điểm của Đặng Hoạt Vũ và Hà Thị Đức: “*Tự học là một hình thức nhận thức của cá nhân, nhằm nắm vững hệ thống tri thức và kỹ năng do chính người học tự tiến hành ở trên lớp hoặc ở ngoài lớp, theo hoặc không theo chương trình và sách giáo khoa đã được qui định*” [3, p. 35]. Theo từ điển Giáo dục học của tác giả Bùi Hiền (2001): “*Tự học là quá trình hoạt động lĩnh hội tri thức khoa học và rèn luyện kỹ năng thực hành...*” [4, p. 459]. Có thể rút ra khái niệm tự học của SV là một bộ phận của việc học, trong đó SV tự giác, độc lập để lĩnh hội tri thức, rèn luyện kỹ năng, hoàn thiện phẩm chất, từ đó phát triển các năng lực cần thiết dưới sự hướng dẫn hoặc không có sự hướng dẫn trực tiếp của giảng viên.

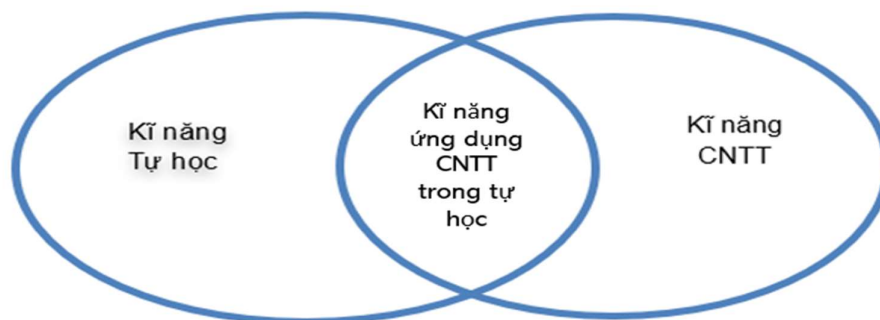
Kỹ năng tự học của SV là khả năng thực hiện hiệu quả hành động tự học, những thao tác tự học được SV sử dụng một cách tự giác, độc lập nhằm tiếp thu, lĩnh hội và củng cố tri thức, kinh nghiệm xã hội lịch sử loài người để hoàn thiện nhân cách của mình.

Định nghĩa về CNTT được chỉ ra ở Luật CNTT số 67/2006/QH11, “*tập hợp các phương pháp khoa học, công nghệ và công cụ kỹ thuật hiện đại để sản xuất, truyền đưa, thu thập, xử lí, lưu trữ và trao đổi thông tin số*” [5]. Theo Victoria L. Tinio “*CNTT và Truyền thông (hay còn viết là ICT) bao gồm máy tính, Internet, công nghệ truyền thông (đài và vô tuyến), và điện thoại*” [6, p. 7].

Như vậy, có thể hiểu kỹ năng CNTT là khả năng sử dụng hiệu quả các công cụ và tài nguyên công nghệ được sử dụng để trao đổi, tạo ra, phổ biến, lưu giữ và quản lí thông tin cho những tình huống xác định cụ thể.

Xuất phát từ những kết quả nghiên cứu đi trước, chúng tôi cho rằng kỹ năng ứng dụng CNTT trong tự học là *khả năng lựa chọn, vận dụng hiệu quả các phương tiện và*

công cụ công nghệ hiện đại vào quá trình tự giác, chủ động tiếp thu, hình thành tri thức mới nhằm nâng cao trình độ, năng lực của bản thân.



**Biểu đồ 1:** Biểu đồ Ven mô tả mối quan hệ giữa kỹ năng Tự học, Kỹ năng CNTT và Kỹ năng ứng dụng CNTT trong tự học

Để thực hiện ứng dụng CNTT trong tự học một cách hiệu quả thì người học cần đảm bảo 2 yếu tố: (1) Kỹ năng tự học; (2) Kỹ năng CNTT.

Cơ sở lý thuyết quan trọng để xác định hệ thống kỹ năng ứng dụng CNTT trong tự học cho SV Sư phạm Lịch sử, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2 là Khung năng lực CNTT - TT cho giáo viên (ICT - CFT) của UNESCO. Ra đời lần đầu tiên vào năm 2011, đến năm 2018, khung ICT - CFT đã hoàn thiện phiên bản 3.0 với 6 năng lực thành phần được mô tả trên 3 cấp độ dựa trên hiểu biết và khả năng vận dụng CNTT từ đơn giản đến phức tạp. Cụ thể, khung NL của UNESCO như sau:

Năng lực thành phần	Làm quen	Hiểu sâu	Sáng tạo
Hiểu biết về ICT trong giáo dục	Biết các chính sách của ITC	Hiểu được các chính sách	Cải tiến các chính sách
Chương trình học và đánh giá	Kiến thức cơ bản	Áp dụng kiến thức	Các kỹ năng xã hội
Sư phạm	Kết hợp sử dụng ITC	Xử lý các tình huống phức tạp	Tự quản lý bản thân
Công nghệ thông tin và truyền thông - ICT	Các công cụ cơ bản	Công cụ phức tạp	Các công cụ có tính liên kết mở rộng

Tổ chức và quản lí	Lớp học tiêu chuẩn	Các nhóm hợp tác	Các tổ chức dạy và học
Học tập chuyên môn của giáo viên	Làm quen với thiết bị số	Quản lí và hướng dẫn	Giáo viên đóng vai như một người học

**Bảng 1:** Khung NL CNTT - TT dành cho GV của UNESCO [7]

Trong quá trình nghiên cứu khung NL CNTT-TT cho GV của UNESCO, chúng tôi dựa trên 2 năng lực chính: “Hiểu biết về ICT trong giáo dục” và “Công nghệ thông tin và truyền thông- ICT” để xây dựng các kỹ năng ứng dụng CNTT trong tự học. Trên thực tế, các NL mà UNESCO đề cập đều có thể khai thác ở các khía cạnh khác nhau, tuy nhiên với đối tượng SV và hướng đến hoạt động tự học, chúng tôi lựa chọn những NL đề cập đến nhận thức và việc sử dụng thành thạo các công cụ theo mục đích của mỗi cá nhân. Từ đó chúng tôi xây dựng lên hệ thống kỹ năng ứng dụng CNTT trong tự học dành riêng cho SV ngành Sư phạm Lịch sử, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2.

Kỹ năng	Biểu hiện
Nhận thức và cập nhật được xu hướng ứng dụng CNTT trong tự học	Hiểu, cập nhật được xu hướng, có sự đánh giá của bản thân để lựa chọn cách sử dụng CNTT phù hợp
Sử dụng công cụ hỗ trợ lập kế hoạch và kiểm tra đánh giá hiệu quả tự học	Phân tích đặc điểm, lựa chọn, liên kết các công cụ để lập kế hoạch, theo dõi tiến độ, kiểm tra đánh giá hiệu quả tự học.
Tạo lập nội dung số trong học tập khoa học Lịch sử và khoa học Giáo dục	Kết hợp linh hoạt các công cụ để sáng tạo ra sản phẩm đa dạng, có tính tương tác, thẩm mỹ cao trong học tập

**Bảng 2:** Kỹ năng ứng dụng CNTT trong tự học của SV Sư phạm Lịch sử trường ĐHSPh Hà Nội 2

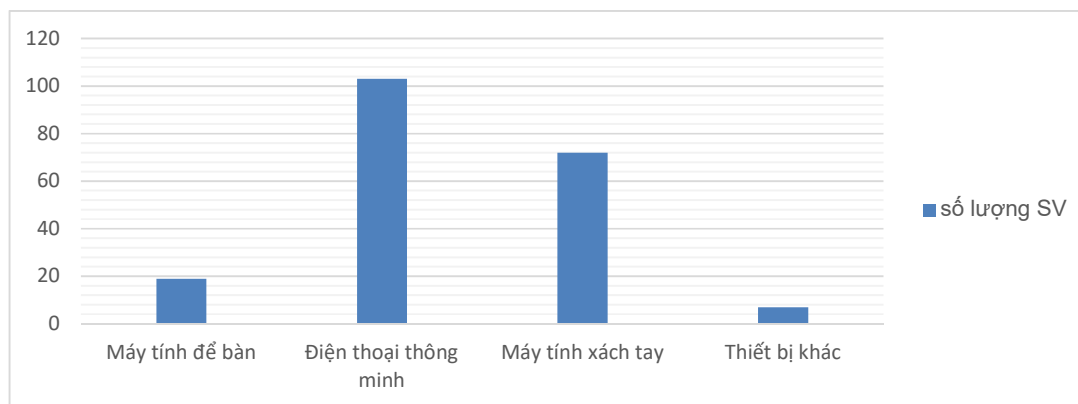
## **2.2. Thực trạng kỹ năng ứng dụng CNTT trong tự học của SV Sư phạm Lịch sử, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2**

Căn cứ vào khung NL CNTT-TT cho GV của UNESCO, cụ thể là biểu hiện NL Hiểu biết về ICT trong giáo dục và Công nghệ thông tin và truyền thông - ICT. Chúng tôi xây dựng bộ câu hỏi khảo sát và những tiêu chí quan sát thực trạng liên quan đến việc tìm hiểu thực trạng về: nhận thức của SV và việc sử dụng các công cụ công nghệ trong tự học. Kết quả chúng tôi thu được trong thời gian điều tra thực tiễn từ ngày 4/2/2023 đến ngày 4/3/2023, khi tiến hành khảo sát trên 106 SV khoa Lịch sử Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2 như sau:

Về mặt tích cực, một bộ phận SV đã nhận thức được tầm quan trọng của CNTT trong học tập, có khả năng sử dụng các thiết bị công nghệ cơ bản, thời gian tiếp xúc với CNTT trong ngày tương đối cao.

Đa số SV nhận thức được ưu thế của việc ứng dụng CNTT trong tự học như: Học chủ động mọi lúc mọi nơi; sử dụng CNTT hỗ trợ hoàn thiện bài tập nhanh chóng, hiệu quả; chủ động cập nhật và tìm hiểu kiến thức theo nhu cầu cá nhân qua Internet...

SV cũng có sự thành thạo nhất định trong sử dụng các thiết bị, cụ thể kết quả khảo sát về phương tiện thiết bị học tập của SV ngành Sư phạm Lịch sử:



**Biểu đồ 2:** Kết quả khảo sát thiết bị học tập của SV ngành Sư phạm Lịch sử Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2

Kết quả trên cho thấy điện thoại và máy tính xách tay là thiết bị CNTT không thể thiếu đối với SV trong quá trình truy cập CNTT (95,4% và 66,7%), ngược lại máy tính bàn và các thiết bị khác chỉ chiếm (17,6% và 5,6%). Có thể thấy, với sự phát triển của CNTT thì SV luôn lựa chọn những thiết bị CNTT dễ dàng sử dụng, dễ làm quen cũng như phổ biến. Điều đó đặt ra cho chúng tôi câu hỏi rằng, cần phải đề xuất những biện pháp nào để việc tự học phù hợp với điện thoại thông minh, máy tính xách tay cũng như các thiết bị CNTT phổ biến khác được SV sử dụng.

Ngoài ra, thời gian sử dụng CNTT trong học tập của SV cũng cho thấy SV có môi trường để ứng dụng công nghệ tương đối thường xuyên. Qua kết khảo sát cho thấy thời gian sử dụng CNTT từ 2 đến 4 giờ chiếm 38%, trên 4 giờ chiếm 33,3% cho thấy được tầm quan trọng của CNTT đối với SV trong học tập. Ngược lại, chỉ 4,6% SV có thời gian sử dụng CNTT dưới 1 giờ/ ngày càng cho thấy được sự phổ biến của CNTT trong quá trình học tập đối với SV. Đây là điểm thuận lợi của chúng tôi trong quá trình làm nghiên cứu, việc SV sử dụng phổ biến CNTT sẽ không gặp nhiều khó khăn trong thao tác công nghệ, chúng tôi có thể dễ dàng hơn trong lựa chọn những biện pháp phù hợp để phát triển kỹ năng cho SV.

*Về mặt hạn chế, bộ phận lớn SV chưa khai thác hiệu quả hệ thống học liệu số từ các nguồn học thuật chuyên ngành, nhiều SV chưa sử dụng các phần mềm chuyên dụng hỗ trợ học tập, ghi chép, kiểm tra đánh giá hiệu quả tự học.*

Kết quả quan sát và phỏng vấn cho thấy một bộ phận SV còn hạn chế trong việc khai thác thư viện số, hệ thống tài nguyên số. Khi được hỏi về các ứng dụng SV sử dụng trong quá trình tự học, một số công cụ, ứng dụng phổ biến được SV sử dụng như: Google (83,3%); Facebook (77,8%) và Youtube (67,6%), những ứng dụng trên đều có mức độ phổ biến cao, dễ dàng sử dụng cũng như kết nối thông tin. Theo đó, SV chủ yếu tra cứu các tư liệu qua công cụ tìm kiếm Google, SV sẽ tìm đến những đường dẫn tài liệu theo nguyện vọng và mục tiêu của bản thân. Tuy nhiên việc sử dụng các thư viện số, các trang nghiên cứu, tạp chí chuyên ngành vẫn chưa được nhiều SV tiếp cận, cụ thể chỉ có 20.6% SV cho biết thường xuyên khai thác học liệu từ thư viện trực tuyến của trường ĐHSP Hà Nội 2 (qua đường dẫn: lib.hpu2.edu.vn), hệ thống thư viện số khác gần như không có SV sử dụng thường xuyên. Ngoài ra, việc chủ yếu SV vẫn chọn mạng xã hội để tìm kiếm thông tin cho thấy khả năng lựa chọn và khai thác tài liệu số ở các trang học thuật chuyên ngành của SV còn hạn chế. Việc khai thác các phần mềm chuyên dụng để học tập cũng chưa được nhiều SV thực hiện, để kiểm tra hiệu quả học tập có 63.9% SV sử dụng thường xuyên Google Forms, và chỉ có 25,9% SV sử dụng Kahoot.

Những hạn chế này bắt nguồn từ nhiều nguyên nhân khác nhau như: SV chưa có nhận thức rõ ràng về cách phân loại và đánh giá tư liệu số; chưa biết cách thao tác để khai thác tối đa hiệu quả các ứng dụng, phần mềm mang lại; còn hạn chế trong việc tìm kiếm và lựa chọn công cụ công nghệ hỗ trợ học tập hiệu quả.

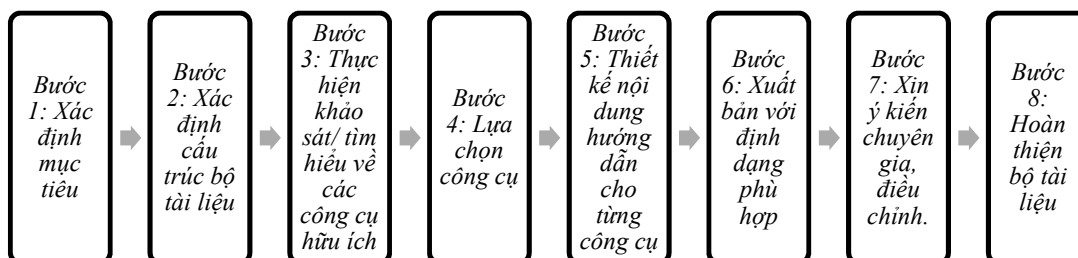
### **2.3. Một số biện pháp rèn luyện kỹ năng ứng dụng CNTT trong học tập cho SV Sư phạm Lịch sử**

Căn cứ vào hệ thống kỹ năng đã được xây dựng và phân tích ưu điểm, hạn chế của thực trạng kỹ năng ứng dụng CNTT trong tự học cho SV Sư phạm Lịch sử, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2, chúng tôi xây dựng các biện pháp để hỗ trợ cho SV trong quá trình rèn luyện và phát triển kỹ năng của mình. Cụ thể, các biện pháp hướng đến việc nâng cao nhận thức và hiểu biết về CNTT trong quá trình học tập và tự học (bộ tài liệu số), tạo cơ hội để chia sẻ và thực hành khai thác các ứng dụng, công cụ công nghệ hỗ trợ tự học phù hợp với đối tượng SV (sinh hoạt CLB và tạo không gian trao đổi trực tuyến).

#### **Thứ nhất, xây dựng bộ tài liệu số về Ứng dụng CNTT trong tự học cho SV Sư phạm Lịch sử**

Tài liệu tự học là tư liệu học tập chứa đựng những thông tin, tri thức để người dùng tự học, tự nghiên cứu từ đó tiếp cận và lĩnh hội kiến thức. Tài liệu tự học được biên soạn theo những đặc trưng và cấu trúc của từng môn học, theo trình độ đối tượng. Tài liệu có

thể được thực hiện dưới nhiều định dạng khác nhau: tài liệu bản in và tài liệu số (văn bản, hình ảnh, videoclip, bản ghi âm thanh). Với tài liệu số (kết hợp đa dạng các định dạng) có thể được thể hiện thông qua những công cụ hỗ trợ như website, sách lật online, file lưu trữ tài liệu số. Có thể xây dựng bộ tài liệu hướng dẫn khai thác các công cụ CNTT trong tự học cho SV Sư phạm Lịch sử theo quy trình như sau:

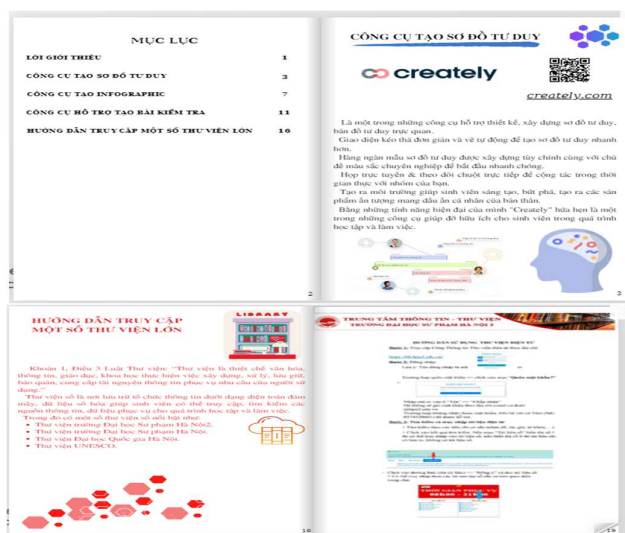


### Sơ đồ 1: Quy trình xây dựng tài liệu số hướng dẫn khai thác công cụ CNTT hỗ trợ tự học

Thực hiện quy trình trên, chúng tôi đã xây dựng được bộ tài liệu *Hướng dẫn sử dụng các phần mềm hỗ trợ học tập* dưới dạng sách lật trực tuyến, thông qua công cụ Heyzine. Link tài liệu: <https://heyzine.com/flip-book/258f0c0177.html>

Tài liệu hướng dẫn SV khai thác một số công cụ cơ bản trong học tập như: Canva, Quizzi, Creately,... ngoài ra bộ tài liệu cũng có những chỉ dẫn để truy cập và khai thác các thư viện số hỗ trợ học tập của UNESCO, thư viện Quốc gia, thư viện Đại học Sư phạm Hà Nội 2.

Một số hình ảnh của bộ tài liệu số *Hướng dẫn sử dụng các phần mềm hỗ trợ học tập*

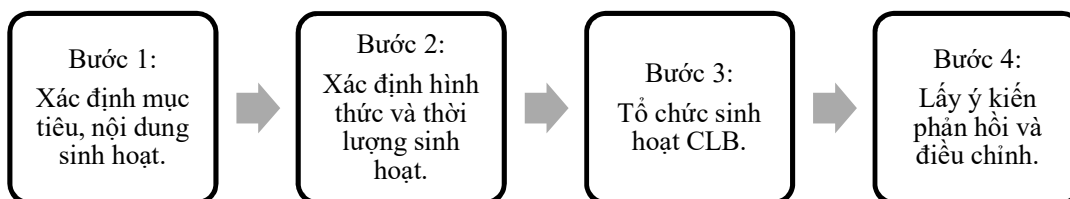


**Hình 1a.b:** Ảnh chụp bộ tài liệu “Hướng dẫn sử dụng các phần mềm hỗ trợ học tập” dưới dạng sách lật

Như vậy, việc xây dựng bộ tài liệu số giúp SV có thêm những nguồn tư liệu uy tín về các ứng dụng giúp hỗ trợ SV trong quá trình học tập. Việc tham khảo bộ tài liệu chứng minh SV trong quá trình tự học có sự tìm tòi, nghiên cứu qua đó hình thành nên kỹ năng chọn lọc thông tin, kiến thức trong quá trình ứng dụng CNTT trong tự học. Tài liệu được thiết kế dưới dạng số, dễ dàng thao tác và sử dụng trên cả máy tính hay điện thoại di động, các công cụ được giới thiệu đều có bản hướng dẫn thao tác chi tiết, cụ thể để người xem dễ dàng thực hành thao tác.

### **Thứ hai, hướng dẫn SV ứng dụng CNTT trong tự học thông qua sinh hoạt Câu lạc bộ**




Câu lạc bộ (CLB) là nơi tập hợp những người có cùng sở thích, năng khiếu ở một lĩnh vực nào đó, tự nguyện tham gia vào các hoạt động học tập, vui chơi giải trí phù hợp với bản thân. Câu lạc bộ là một trong những hình thức giáo dục sinh động, là công cụ để giáo dục tư tưởng, văn hoá, giáo dục truyền thống, thẩm mỹ và rèn luyện thể chất cho SV. Nội dung sinh hoạt của các câu lạc bộ giúp SV rèn kỹ năng, tạo điều kiện thực hành những điều đã học để tự hoàn thiện bản thân trong cuộc sống thông qua sự trải nghiệm của cá nhân. Hướng dẫn SV ứng dụng CNTT trong tự học thông qua sinh hoạt CLB có thể thực hiện với quy trình như sau:



#### **Sơ đồ 2: Quy trình hướng dẫn SV ứng dụng CNTT trong tự học qua mô hình CLB**

*Ví dụ:* Nhằm phát triển kỹ năng *Tạo lập nội dung số trong học tập KHLS và KHGD*, thông qua câu lạc bộ SV có thể tổ chức hướng dẫn khai thác công cụ FlexClip để thiết kế Video về KHLS và KHGD. Hình thức: chia sẻ, hướng dẫn thao tác từ nhóm SV hoặc giảng viên có kỹ năng CNTT tốt, thời lượng: 02 giờ. Sau khi tham gia sinh hoạt, SV được lấy ý kiến phản hồi theo phiếu sau:



Phiếu phản hồi sinh hoạt CLB		
 <p><b>Bạn thấy mình cần ôn tập thêm nội dung gì sau buổi sinh hoạt hôm nay?</b></p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	 <p><b>Bạn muốn báo cáo viên làm rõ hơn nội dung nào?</b></p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	 <p><b>Bạn dự định sẽ vận dụng những điều học được hôm nay như thế nào?</b></p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>

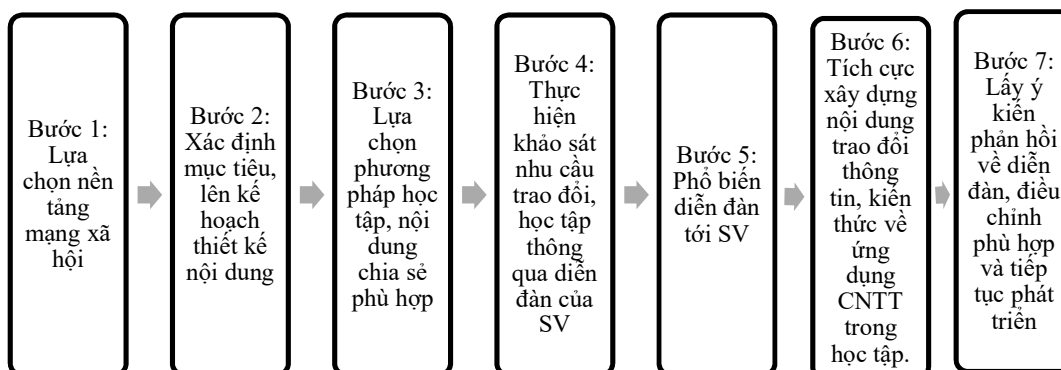
**Hình 2:** Phiếu phản hồi sinh hoạt CLB

Thông qua sinh hoạt câu lạc bộ, SV có cơ hội học hỏi, thực hành thao tác dưới sự hướng dẫn, hỗ trợ trực tiếp của bạn học, qua đó sẽ nâng cao nhận thức về các công cụ công nghệ hỗ trợ hoạt động tự học, biết cách khai thác các công cụ để học tập đạt hiệu quả.

### **Thứ ba, thành lập diễn đàn hỗ trợ ứng dụng CNTT trong học tập trên nền tảng mạng xã hội**

Diễn đàn trực tuyến hỗ trợ thảo luận và học tập cung cấp cơ hội để tìm kiếm, thu thập và chia sẻ thông tin. Đây là một nền tảng học tập điện tử cung cấp cho sinh viên đặc quyền đăng bài viết lên chuỗi thảo luận, tương tác và nhận phản hồi từ các sinh viên khác và giảng viên, từ đó giúp hiểu sâu hơn về chủ đề đang được thảo luận. Trong giáo dục, diễn đàn trực tuyến được triển khai để hỗ trợ cho quá trình dạy học trực tiếp. Thành lập diễn đàn hỗ trợ ứng dụng CNTT thông qua mạng xã hội có thể hiểu là xây dựng đội/nhóm trên nền tảng công nghệ số như Facebook, Zalo để chia sẻ về các kỹ năng sử dụng CNTT trong tự học cho SV. Thành viên của diễn đàn có thể là: SV đang theo học chuyên ngành SPLS, giảng viên, cựu SV đã tốt nghiệp.

Quy trình thành lập diễn đàn có thể được thực hiện như sau



**Sơ đồ 3:** Quy trình xây dựng diễn đàn hỗ trợ ứng dụng CNTT trong tự học trên mạng xã hội



**Hình 3a,b:** Group SV SMLS - Kết nối, chia sẻ kinh nghiệm học tập, NCKH và rèn luyện NVSP trên mạng xã hội Facebook

Diễn đàn trực tuyến trên mạng xã hội tạo cơ hội trao đổi và hỗ trợ kịp thời cho SV trong quá trình học tập, đây cũng là không gian chia sẻ học liệu số uy tín. Qua diễn đàn, SV được thực hành kỹ năng giao tiếp hiệu quả trên nền tảng số, kết nối và hỗ trợ lẫn nhau để giải quyết những khó khăn trong quá trình ứng dụng CNTT trong tự học, giúp SV tìm được những người bạn đồng hành trong quá trình chiếm lĩnh tri thức Lịch sử.

### 3. KẾT LUẬN

Quá trình chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ đem đến nhiều cơ hội học tập chủ động cho mỗi người. SV nói chung và SV Sư phạm Lịch sử nói riêng là đội ngũ tri thức cần nỗ lực rèn luyện và phát triển năng lực chuyên môn, phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, việc tự học trong môi trường số là điều tất yếu. Tuy nhiên, không phải SV nào cũng có khả năng tự học tốt với sự hỗ trợ công nghệ, tận dụng thời cơ mà công nghệ mang lại để nâng cao hiệu quả học tập. Chúng tôi tiến hành nghiên cứu trên nhiều phương diện khác nhau để có góc nhìn khách quan về vấn đề này, đồng thời đề xuất những biện pháp trên cơ sở xem xét tính khả thi với đối tượng SV ngành sư phạm Lịch sử, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2. Kết quả nghiên cứu góp phần nâng cao hiệu quả học tập của SV trong quá trình được đào tạo Đại học, hướng đến hình thành khả năng tự học lâu dài sau khi tốt nghiệp.

**Lời cảm ơn:** Chân thành cảm ơn các bạn SV khóa 46, 47 khoa Lịch sử Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2 đã tham gia tích cực khảo sát, hỗ trợ nhóm nghiên cứu.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Hoàng Phê, *Từ điển tiếng Việt, Đà Nẵng*: NXB Đà Nẵng, 2007.
2. Lê Văn Hồng, *Tâm lí học lứa tuổi và tâm lí học sư phạm*, Hà Nội: NXB ĐH Quốc gia Hà Nội, 2009.
3. Đặng Vũ Hoạt, *Lí luận dạy học đại học*, Đại học Sư phạm, 2003.
4. Bùi Hiền, *Từ điển giáo dục học*, Từ điển bách khoa, 2001.
5. Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam, *Luật Công nghệ thông tin*, 2006.
6. V. L. Tinio, *Công nghệ thông tin và truyền thông (ICT) trong giáo dục*, in E-primers-ASEAN UNDP-APDIP, 2003.
7. UNESCO, *ICT Competency Framework for Teachers*, [Online]. Available: <https://unesdoc.unesco.org/ark:/48223/pf0000265721>. [Accessed 29 3 2023].
8. Nguyễn Văn Lợi, *Tổng quan nghiên cứu về kiến thức ứng dụng công nghệ thông tin (TPACK) trong dạy học ngoại ngữ*, Tạp chí Khoa học Đại học Cần Thơ, p. 57(1), 2021.
9. Đặng Thành Hưng, *Nhận diện và đánh giá kỹ năng*, Tạp chí Khoa học giáo dục, p. 62, 2010.
10. Nguyễn Thị Thế Bình, *Phát triển kỹ năng tự học Lịch sử cho học sinh*, Hà Nội: Đại học Sư phạm, 2014.
11. N.A.Rubakin, *Tự học như thế nào*, Trẻ: Hà Nội, 2002.
12. E. & B. M. Gaible, *Using Technology to train teachers: Appropriate Uses of ICT for Teacher Professional Development in Developing Countries*, Washington, 2005.
13. Võ Sĩ Hiện, *Thiết kế và sử dụng tài liệu hỗ trợ học sinh tự học phần Hóa hữu cơ lớp 11 THPT*, Tạp chí Khoa học Đại học Sư phạm TP HCM, vol. 42, pp. 135 - 140, 2013.
14. ĐHKHXH&NV, *Khung năng lực số dành cho sinh viên*, 5 7 2021. [Online]. Available: <https://ussh.vnu.edu.vn/vi/news/khoa-hoc/ra-mat-khung-nang-luc-so-danh-cho-sinh-vien-20961.html>. [Accessed 29 3 2023].

**APPLICATION SKILLS OF ICT IN SELF-LEARNING FOR HISTORY EDUCATION STUDENTS AT HANOI PEDAGOGICAL UNIVERSITY 2: CURRENT SITUATION AND TRAINING MEASURES**

*Dang Thi Thuy Dung, Nguyen Xuan Thanh, Vu Quynh Ngoc, NguyenVan Loi*

**Abstract:** *In the face of the comprehensive educational innovation demand today, the exploitation and utilization of information and communication technology (ICT) play a particularly important role. To meet the requirements for students in general and teacher education students in particular, it is necessary for them to possess skills in applying ICT in the process of learning and work. This article is conducted through theoretical research, practical investigation, and object analysis to identify appropriate skill development measures for students. The step-by-step research clarifies the focal points, including the system of ICT application skills in self-learning, the current situation, and proposes several measures to cultivate ICT application skills in self-learning based on the ICT-CFT competency framework of UNESCO. The research results contribute to enhancing the effectiveness of learning for students majoring in History Education in general, and History Education students at Hanoi Pedagogical University 2 in particular.*

**Keywords:** *Self-learning, students, application of ICT in self-learning, history pedagogy.*

*(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 27-4-2023; ngày phản biện đánh giá: 18-5-2023; ngày chấp nhận đăng: 08-6-2023)*